

Mẫu số: D24-THADS

(Ban hành kèm theo Thông tư số 04/2023/TT-BTP
ngày 14/8/2023 của Bộ Tư pháp)

CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
CHI CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ
QUẬN BÌNH TÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 3515/TB-THADS

Bình Tân, ngày 11 tháng 11 năm 2024

THÔNG BÁO

Về kết quả lựa chọn tổ chức bán đấu giá

Căn cứ khoản 2 Điều 101 Luật Thi hành án dân sự;
Căn cứ Bản án số 245/2023/DS-ST ngày 28 tháng 07 năm 2023 của Tòa án nhân dân quận 1, thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định Thi hành án số: 670/QĐ-CCTHADS ngày 08/12/2023 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Tân, Tp. Hồ Chí Minh.

Căn cứ Quyết định Thi hành án số: 671/QĐ-CCTHADS ngày 08/12/2023 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Tân, Tp. Hồ Chí Minh.

Căn cứ Bản án số 244/2023/DS-ST ngày 28 tháng 07 năm 2023 của Tòa án nhân dân quận 1, thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định Thi hành án số: 764/QĐ-CCTHADS ngày 20/12/2023 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Tân, Tp. Hồ Chí Minh.

Căn cứ Quyết định Thi hành án số: 765/QĐ-CCTHADS ngày 20/12/2023 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Tân, Tp. Hồ Chí Minh.

Căn cứ Bản án số 402/2024/DS-PT ngày 08 tháng 05 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định Thi hành án số: 3215/QĐ-CCTHADS ngày 01/8/2024 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Tân, Tp. Hồ Chí Minh.

Căn cứ Quyết định về việc cưỡng chế kê biên, xử lý tài sản số: 66/QĐ-CCTHADS ngày 26/9/2024 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Tân, Tp. Hồ Chí Minh.

Căn cứ kết quả thẩm định giá ngày 24/10/2024 của Công ty TNHH Thẩm định giá SAG.

Căn cứ Thông báo về kết quả thẩm định giá tài sản số: 3349/TB-THADS, ngày 25/10/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Tân;

Căn cứ Thông báo về việc lựa chọn tổ chức bán đấu giá tài sản số: 3465/TB-THADS, ngày 05/11/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Tân;

Căn cứ kết quả đánh giá, chấm điểm tổ chức bán đấu giá tài sản.

1. Chấp hành viên Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Tân lựa chọn Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản Thành phố Hồ Chí Minh.

Địa chỉ: 19/5 Hoàng Việt, Phường 4, quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh

Để ký hợp đồng dịch vụ bán đấu giá tài sản các tài sản đã kê biên sau:



Tài sản 1:

1. Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất thuộc thửa đất số 414, tờ bản đồ số: 285 (TL-2005), địa chỉ: 120/7A - 120/7B đường Lê Văn Quới, phường Bình Hưng Hòa A, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất BU 052642, số vào sổ cấp GCN: CH17765 do Ủy ban nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh cấp cho bà Nguyễn Thanh Trúc ngày 31/3/2014.

Hiện trạng tài sản kê biên:

- Quyền sử dụng đất diện tích: 111,3 m². Trong đó: Diện tích phạm lộ giới: 16,4 m² + Diện tích không phạm lộ giới: 94,9 m².

Nhằm thửa đất số 414, tờ bản đồ số: 285, BĐDC phường Bình Hưng Hoà A, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Nhà ở:

+ Địa chỉ: 120/7A - 120/7B đường Lê Văn Quới, phường Bình Hưng Hòa A, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh.

+ Số tầng: 01 tầng + Lửng.

+ Nhà cấp 4.

+ Kết cấu: tường gạch, cột gạch, sàn bê tông giả, mái tôn.

+ Tổng diện tích sàn xây dựng theo hiện trạng: 158,5 m². Gồm: Tầng 1 (DTXD): 94,9m² + Lửng: 63,6 m².

- Tứ cận:

+ Phía Đông: Giáp hẻm 120 Lê Văn Quới.

+ Phía Tây: Giáp nhà số 120/5/2.

+ Phía Nam: Giáp nhà số 120/7C

+ Phía Bắc: Giáp nhà số 120/9.

- Nhà trống, không người ở.

- Quy hoạch: Căn cứ Công văn số: 1417/QLĐT, ngày 03/4/2024 của Phòng quản lý đô thị quận Bình Tân: Chức năng sử dụng đất: Vị trí khu đất có một phần thuộc quy hoạch đất nhóm nhà ở hiện trạng và phần còn lại thuộc quy hoạch đất giao thông. Lộ giới: Hẻm phía Đông 10,0m.

Diện tích nhà, đất theo hiện trạng đúng theo diện tích được cấp giấy chứng nhận theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất, hồ sơ gốc số: CH17765 ngày 31/3/2014 của Ủy ban nhân dân quận Bình Tân cấp cho ông (bà) Nguyễn Thanh Trúc và đúng theo Bản đồ hiện trạng vị trí khu đất, Bản vẽ sơ đồ nhà đất do Công ty Cổ phần Khảo sát và Đo đạc Hà Đông – Chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh lập và đã được Trung tâm Kiểm định bản đồ và Tư vấn Tài nguyên Môi trường thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường duyệt kiểm tra nội nghiệp ngày 19/6/2024.

Tài sản 2:

2. Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất thuộc thửa đất số 415, tờ bản đồ số: 285 (TL-2005), địa chỉ: 120/7C đường Lê Văn Quới, phường Bình Hưng Hòa A, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất

BU 052643, số vào sổ cấp GCN: CH17766 do Ủy ban nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh cấp cho bà Nguyễn Thanh Trúc ngày 31/3/2014.

Hiện trạng tài sản kê biên:

- Quyền sử dụng đất diện tích: 61,2 m². Trong đó: Diện tích phạm lộ giới: 10,0 m² + Diện tích không phạm lộ giới: 51,2 m².

- Nhằm thửa đất số 415, tờ bản đồ số: 285, BĐDC phường Bình Hưng Hoà A, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Nhà ở:

+ Địa chỉ: 120/7C đường Lê Văn Quới, phường Bình Hưng Hòa A, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh.

+ Số tầng: 01 tầng + Lửng.

+ Nhà cấp 4.

+ Kết cấu: tường gạch, cột gạch, sàn giả đúc, mái tôn.

+ Tổng diện tích sàn xây dựng theo hiện trạng: 87 m². Gồm: Tầng 1 (DTXD): 51,2 m² + Lửng: 35,8 m².

Từ cận:

+ Phía Đông: Giáp hẻm 120 Lê Văn Quới.

+ Phía Tây: Giáp nhà số 120/5/2.

+ Phía Nam: Giáp nhà số 120/7

+ Phía Bắc: Giáp nhà số 120/7A-120/7B

- Nhà trống, không người ở.

- Căn cứ Công văn số: 10/QLĐT, ngày 02/01/2024 của Phòng quản lý đô thị quận Bình Tân: Chức năng sử dụng đất: Vị trí khu đất có một phần thuộc quy hoạch đất nhóm nhà ở hiện trạng và phần còn lại thuộc quy hoạch đất giao thông.

- Lộ giới: 10,0m.

Diện tích nhà, đất theo hiện trạng đúng theo diện tích được cấp giấy chứng nhận theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất, hồ sơ gốc số: CH17765 ngày 31/3/2014 của Ủy ban nhân dân quận Bình Tân cấp cho ông (bà) Nguyễn Thanh Trúc và đúng theo Bản đồ hiện trạng vị trí khu đất, Bản vẽ sơ đồ nhà đất do Công ty Cổ phần Khảo sát và Đo đạc Hà Đông – Chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh lập và đã được Trung tâm Kiểm định bản đồ và Tư vấn Tài nguyên Môi trường thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường duyệt kiểm tra nội nghiệp ngày 19/6/2024.

Vậy, thông báo để người được thi hành án, người phải thi hành án biết./.

(Đính kèm phụ lục kết quả chấm điểm của các tổ chức đấu giá tài sản)

Nơi nhận:

- Công TTQG về ĐGTS (để đăng tải);
- Trang TTĐT Tổng cục THADS (để đăng tải);
- Trang TTĐT Cục THADS TP.HCM (để đăng tải);
- Lãnh đạo Chi cục (để báo cáo);
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân;
- Trung tâm Dịch vụ ĐGTS TP.HCM (Để phối hợp thực hiện);
- Lưu: VT, HSTHA.



CHẤP HÀNH VIÊN

Võ Thanh Phú

PHỤ LỤC KẾT QUẢ CHẤM ĐIỂM CỦA CÁC TỔ CHỨC ĐẤU GIÁ TÀI SẢN
(bao gồm cả tổ chức đấu giá tài sản được lựa chọn)

TT	NỘI DUNG	Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản Thành phố Hồ Chí Minh
I	Cơ sở vật chất, trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá đối với loại tài sản đấu giá	22,0
1	Cơ sở vật chất bảo đảm cho việc đấu giá	11,0
2	Trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá	8,0
3	Có trang thông tin điện tử đang hoạt động	2,0
4	Đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt đủ điều kiện thực hiện hình thức đấu giá trực tuyến.	0
5	Có nơi lưu trữ hồ sơ đấu giá	1,0
II	Phương án đấu giá khả thi, hiệu quả	22,0
1	Phương án đấu giá đề xuất việc tổ chức đấu giá đúng quy định của pháp luật, bảo đảm tính công khai, minh bạch, khách quan	4,0
2	Phương án đấu giá đề xuất thời gian, địa điểm bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá, địa điểm tổ chức cuộc đấu giá, buổi công bố giá thuận lợi cho người tham gia đấu giá; hình thức đấu giá, bước giá, số vòng đấu giá có tính khả thi và hiệu quả cao	4,0
3	Phương án đấu giá đề xuất cách thức bảo mật thông tin, chống thông đồng, đùm giã	4,0
4	Phương án đấu giá đề xuất thêm các địa điểm, hình thức niêm yết, thông báo công khai khác nhằm tăng mức độ phổ biến thông tin đấu giá	4,0

5	Phương án đấu giá đề xuất giải pháp bảo đảm an toàn, an ninh trật tự cho việc tổ chức thực hiện đấu giá	3,0
6	Phương án đấu giá đề xuất các giải pháp giải quyết các tình huống phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện việc đấu giá	3,0
III	Năng lực, kinh nghiệm và uy tín của tổ chức đấu giá tài sản	39
1	Trong năm trước liền kề đã thực hiện hợp đồng dịch vụ đấu giá cùng loại tài sản với tài sản dự kiến đưa ra đấu giá	6,0
2	Trong năm trước liền kề đã tổ chức đấu giá thành các cuộc đấu giá cùng loại tài sản với tài sản dự kiến đưa ra đấu giá có mức chênh lệch trung bình giữa giá trúng đấu giá so với giá khởi điểm	12,0
3	Thời gian hoạt động trong lĩnh vực đấu giá tài sản tính từ thời điểm có Quyết định thành lập hoặc được cấp Giấy đăng ký hoạt động (Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh đối với doanh nghiệp đấu giá tài sản được thành lập trước ngày Luật Đấu giá tài sản có hiệu lực)	5,0
4	Số lượng đấu giá viên của tổ chức đấu giá tài sản	3,0
5	Kinh nghiệm hành nghề của đấu giá viên của tổ chức đấu giá tài sản	4,0
6	Nộp thuế thu nhập doanh nghiệp hoặc đóng góp vào ngân sách Nhà nước trong năm trước liền kề, trừ thuế giá trị gia tăng	5,0
7	Đội ngũ nhân viên làm việc theo hợp đồng lao động	3,0
8	Có người tập sự hành nghề trong tổ chức đấu giá tài sản trong năm trước liền kề hoặc năm nộp hồ sơ đăng ký tham gia lựa chọn	1,0
IV	Thù lao dịch vụ đấu giá, chi phí đấu giá tài sản phù hợp	5,0
1	Bảng mức thù lao dịch vụ đấu giá theo quy định của Bộ Tài chính	
2	Giảm dưới 20% mức tối đa thù lao dịch vụ đấu giá (không áp dụng đối với mức thù lao phần trăm trên phần chênh	

	lệch giá trị tài sản theo giá trúng đấu giá với giá khởi điểm theo quy định của Bộ Tài chính)	
3	Giảm từ 20% trở lên mức tối đa thù lao dịch vụ đấu giá (không áp dụng đối với mức thù lao phần trăm trên phần chênh lệch giá trị tài sản theo giá trúng đấu giá với giá khởi điểm theo quy định của Bộ Tài chính)	5,0
V	Tiêu chí khác phù hợp với tài sản đấu giá do người có tài sản đấu giá quyết định	5,0
	Tổng số điểm	93



